TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HNGĐ-ST
Ngày 08-5-2018
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Bà Trần Thị Thúy

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Mai Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án số 384/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2018/QĐST–HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị T; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn H; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt lần hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Hoàng Thị T trình bày*:* Chị và anh Phạm Văn H kết hôn do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình bố mẹ đẻ anh H tại thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất

đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp, anh H đã có người phụ nữ khác và nhiều lần đánh đập chị và con chung. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, tỉnh cảm rạn nứt. Mâu thuẫn đã được gia đình tìm nhiều giải pháp khắc phục nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng ngày một căng thẳng, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên chị và anh H đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2013 đến nay, không còn quan tâm và trách nhiệm với nhau nữa. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh H không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không thể chung sống đoàn tụ với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn H.

Về con chung: Chị và anh Phạm Văn H có 02 con chung Phạm Thị Mai L, sinh ngày 11 tháng 7 năm 2008 và Phạm Trung H, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2011. Ly hôn chị có nguyện vọng đề nghị Tòa án giao cho chị và anh H mỗi người có trách nhiệm nuôi dưỡng một con chung, chị nuôi dưỡng con chung Phạm Trung H, anh H nuôi con chung Phạm Thị Mai L, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản chung: Chị và anh Phạm Văn H không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn H: Anh Phạm Văn H đã được Tòa án nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để anh H đến Tòa án giải quyết việc chị Hoàng Thị T xin ly hôn nhưng anh Phạm Văn H đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn và đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã vi phạm các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào các điều 28, 70, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Phạm Văn H. Về con chung: Giao con chung Phạm Trung H, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2011 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Phạm Thị Mai L, sinh ngày 11 tháng 7 năm 2008 cho anh Phạm Văn H nuôi dưỡng sau ly hôn, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2018 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải nộp án phí sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét việc vắng mặt của nguyên đơn chị Hoàng Thị T và bị đơn anh Phạm Văn H: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành các trình tự giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử chị Hoàng Thị T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Đối với anh Phạm Văn H, Toà án đã giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh H theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự song bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Toà án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn H về thời gian, điều kiện kết hôn và quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên va chạm, bất hòa, đánh cãi nhau, không có hạnh phúc và hai bên đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay, không còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau nữa. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau. Mâu thuẫn hai bên đã được gia đình can thiệp giúp đỡ nhưng không khắc phục được. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã báo anh H đến để hòa giải tìm cách khắc phục mâu thuẫn cho anh H và chị T. Tuy nhiên, anh H vắng mặt không có lý do, không tham gia phiên hòa giải để hai bên hàn gắn đoàn tụ, tại phiên tòa tiếp tục vắng mặt. Bản thân chị T xác định chị không còn tình cảm vợ chồng với anh H, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Văn H. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn H đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị T đối với anh H là có cơ sở, cần được chấp nhận để giải phóng cho hai bên khỏi sự ràng buộc bởi quan hệ hôn nhân. Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Phạm Văn H.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn H có hai con chung là Phạm Thị Mai L, sinh ngày 11 tháng 7 năm 2008 và Phạm Trung H, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2011. Ly hôn chị T có quan điểm đề nghị Tòa án giao cho chị và anh H mỗi người nuôi dưỡng một con chung sau ly hôn. Chị có nguyện vọng nuôi dưỡng con Phạm Trung H, anh H nuôi dưỡng con Phạm Thị Mai L còn anh H không có quan điểm về việc nuôi dưỡng con chung. Việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Căn cứ vào điều kiện nuôi dưỡng con chung, quan điểm của đương sự, nguyện vọng của con chung. Giao con chung Phạm Trung H cho chị T nuôi dưỡng, anh Phạm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Thị Mai L sau ly hôn là phù hợp. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, anh Phạm Văn H không có quan điểm về việc nuôi con chung. Do vậy, Hội đồng không xem xét giải quyết, sau này hai bên có tranh chấp sẽ xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T được ly hôn anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Trung H, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2011 cho chị Hoàng Thị T nuôi dưỡng, giao con chung Phạm Thị Mai L, sinh ngày 11 tháng 7 năm 2008 cho anh Phạm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2018 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007398 ngày 20 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị T và anh Phạm Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lợi **Trần Thị Thúy** **Nguyễn Thị Thu Hương**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự A;
- UBND xã Đ (Noi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
-Chi cục Thi hành án dân sự A;
-UBND xã Đồng Thái,A, HP;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
-Chi cục Thi hành án dân sự A;
- UBND TT A, A, HP
(nơi đăng ký kết hôn);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế